

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: 469/PCTT-VPĐK-ĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Đội thuế thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1.1. Mã hồ sơ: H29.14.10-250527-12348

1.2. Ngày nhận hồ sơ: 27/5/2025

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

2.1. Tên: TRƯƠNG THỊ THANH THÚY

2.2. Địa chỉ: 46/1C Nguyễn Ánh Thủ, phường Hiệp Thành, Quận 12, Tp.HCM

2.3. Số điện thoại liên hệ: Email (nếu có):

2.4. Mã số thuế (nếu có):

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: -/-

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: 824 ; Tờ bản đồ số: 11 ;

3.1.2. Địa chỉ tại: 132 Đường số 6, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Vị trí thửa đất: vị trí 2, đường Võ Chí Công, đoạn từ cầu Bà Cua đến cầu Phú Hữu.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: -/- m²

- Diện tích sử dụng chung: -/-

- Diện tích sử dụng riêng: 151,9m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):m²

- Diện tích đất trong hạn mức:m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài
3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;
3.1.9. Giá đất: Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT17646 ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Nhà ở liền kề ; cấp hạng nhà ở, công trình: cấp III ;

3.2.2. Diện tích xây dựng: 111,6m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: 374,0m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: /m² ; Diện tích sở hữu riêng: 374,0m²;

3.2.5. Số tầng: 3 + sân thượng; Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT + ngói.
Năm hoàn thành: 2021.

3.2.6. Nguồn gốc: -/- ;

3.2.7. Thời hạn sở hữu đền: -/- năm ;

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (Mẫu 11/ĐK);
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT17646 ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở lập ngày 09 tháng 12 năm 2022;
- Bản vẽ sơ đồ nhà đất.

Nơi nhận

- Như trên;
- GĐ Sở NN&MT (để báo cáo);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc III (để biết);
- Bà Trương Thị Thanh Thúy (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐK(HS), Hằng.

BN 12348 / 2025 (01 hs)

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thành Phương